TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** **TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2022/HS-ST
Ngày: 10-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa: Bà Lê Thu Hiền

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Danh

Ông Phạm Hồng Sơn

- Thư ký Phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tín

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền – tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Bà Mai Thị Thiên Lộc.

Ngày 10 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 124/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022, đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn H, giới tính: Nam; Sinh năm: 1997, tại: Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có mặt)

HKTT: Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu. Chỗ ở hiện nay: Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật. Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm biển. Cha: Nguyễn Ngọc V, sinh năm: 1971. Mẹ: Trần Thị Tuyết N, sinh năm: 1973. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có ba chị em. Vợ: Nguyễn Thị S, sinh năm: 1991 (sống chung như vợ chồng nhưng chưa đăng ký kết hôn).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/5/2022, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 04/6/2022 theo Lệnh tạm giam số 42/LTG ngày 03/6/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Điền. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Người làm chứng: 1/ Ông Bùi Văn G, sinh năm 1963; địa chỉ: Khu phố A, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

2/ Ông Nguyễn Văn S1, sinh năm 1987 địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

3/ Ông Bùi Đình P, sinh năm 1999; địa chỉ: Khu phố A, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

4/ Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1991; Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

5/ Ông Huỳnh Phong B, sinh năm 1996; địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

6/ Ông Nguyễn Minh H1, sinh năm 2000; địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1961; địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 25/5/2022, H khai nhận đã điện thoại cho Nguyễn Văn S1 hỏi mua 1.000.000đ ma túy đá, S1 đồng ý hẹn giao nhận ma túy tại phòng trọ của H. Một lúc sau, S1 nhờ Bùi Đình P chở đến phòng trọ của H có việc, P đồng ý chở S1 đến trước phòng trọ của H, S1 đi vào phòng trọ bán cho H 01 gói ma túy đá (bên trong có cho thêm 01 gói ma túy khay, H chưa trả tiền cho S1), sau đó S1 nhờ một người khác chở đi về. Riêng P sau khi chở S1 đến trước phòng trọ của H, P đi cắt tóc và về nhà ăn cơm. Sau khi có được ma túy, H đem vào nhà trọ phân chia thành 06 gói ma túy nhỏ, H lấy 01 gói ma túy bỏ vào dụng cụ để sử dụng, 05 gói ma túy đá còn lại và 01 gói ma túy khay H cất giấu trong phòng ngủ của H (02 gói ma túy đá cất trên tấm mùng, 03 gói ma túy đá và 01 gói khay cất dưới tấm nệm). Một lúc sau, Tý Nông X (chưa rõ nhân thân, lai lịch) và P lần lượt đến phòng trọ của H chơi, nói chuyện với nhau. Đến khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày, Công an thị trấn Long Hải tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ của H, qua kiểm tra phát hiện bắt quả tang H đang có hành vi tàng trữ trái phép 05 gói ma túy đá và 01 gói ma túy khay mà H cất giấu trong phòng ngủ của H nhằm mục đích để sử dụng, riêng Tý Nông X bỏ chạy thoát. Tại thời điểm bắt quả tang trong phòng trọ còn có Nguyễn Thị S sống chung như vợ chồng với H.

Ngoài ra, H khai nhận trước đó đã bán ma túy hai lần: Lần thứ nhất vào khoảng tháng 3/2022, H bán ma túy cho Huỳnh Phong B (sinh năm: 1996, cư tại khu phố H, thị trấn L, huyện Đ) với số tiền 300.000đ tại đường hẻm thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện Đ. Lần thứ hai vào ngày 24/5/2022, H bán cho Nguyễn Minh H1 (sinh năm: 2000, cư tại Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ) với số tiền 500.000đ tại khu vực "Cầu Trắng" thuộc thị trấn L, huyện Đ.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số 209/KLGĐ-PC09-MT ngày 03/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận:

1. Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 02 gói nylon hàn kín (mẫu A1), được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 01), có hình dấu Công an thị trấn Long Hải, CAH Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Phạm Thanh Sơn, Lê Ngọc Sơn, Nguyễn Văn H, Bùi Đình P, Nguyễn Thị S, Nguyễn Văn P, Phạm Văn S1 gửi đến giám định có tổng khối lượng 0,4509 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

2. Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 03 gói nylon hàn kín (mẫu A2), được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 02), có hình dấu và chữ ký như trên mục 1, gửi đến giám định có tổng khối lượng 1,9507 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

3. Mẫu bột màu trắng chứa trong 01 gói nylon hàn kín (mẫu A3), được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 03), có hình dấu và chữ ký như trên mục 1, gửi đến giám định có tổng khối lượng 0,1215 gam, là ma túy, loại Ketamine.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- 06 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa ma túy đá và khay, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 209/1, 209/2, 209/3 cùng ngày 03/6/2022; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, màu đỏ đen, màn hình bị bể, đã qua sử dụng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý. Hiện đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, chờ xử lý.

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại xe WINNERX, màu đỏ bạc đen, biển số 72H1-307.21 thu giữ của Bùi Đình P, do ông Bùi Văn G là ba của P làm chủ sở hữu, Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Điền đã ra Quyết định xử lý vật chứng, giao trả xe mô tô cho ông G.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tại phiên tòa đã giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị như sau:

Về trách nhiệm hình sự: - Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS đề nghị mức phạt đối với Nguyễn Văn H từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS đề nghị mức phạt đối với Nguyễn Văn H từ 07 năm đến 7 năm 6 tháng tù.

- Áp dụng Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt đề nghị mức phạt đối với Nguyễn Văn H từ 09 năm đến 10 năm tù.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy 06 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa ma túy đá và khay, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 209/1, 209/2 và 209/3 cùng ngày 03/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động, hiệu VIVO màu đỏ đen, màn hình bị bể (đã qua sử dụng); Đây là điện thoại bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy (sử dụng vào mục đích phạm tội).

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo là đúng theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng; bị cáo nói lời nói sau cùng mong hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm về nhà.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại Phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại Phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ; sau khi nghe quan điểm Kiểm sát viên, ý kiến của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Điền, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại Phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy" như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ 40 phút ngày 25/5/2022, tại nhà của Nguyễn Văn H

đang thuê ở thuộc Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, H bị phát hiện bắt quả tang đã có hành vi tàng trữ trái phép tổng cộng 06 gói ma tuý, qua giám định có tổng khối lượng 2,4016 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine và 0,1215 gam, là ma tuý, loại Ketamine mà H cất giấu trong phòng ngủ nhằm mục đích sử dụng. Ngoài ra, Nguyễn Văn H đã có hành vi bán ma túy hai lần: Lần thứ nhất vào khoảng tháng 3/2022, H bán ma túy cho Huỳnh Phong B với số tiền 300.000đ tại đường hẻm thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện Đ. Lần thứ hai vào ngày 24/5/2022, H bán cho Nguyễn Minh H1 với số tiền 500.000đ tại khu vực "Cầu Trắng" thuộc thị trấn L, huyện Đ. Vì vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... i) ... Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này;

Tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm…

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

… b) Phạm tội 02 lần trở lên.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền truy tố bị cáo về các tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo rất nghiêm trọng, không những đã xâm phạm trực tiếp tới sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma tuý mà còn gây mất ổn định trật tự trị an, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma tuý và sự nghiêm trị của pháp luật đối với những hành vi trái phép liên quan đến ma tuý nhưng bị cáo vẫn cố tình vi phạm nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Nghề ngiệp và thu nhập của bị cáo không ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với Huỳnh Phong B có hành vi sử dụng ma túy vào ngày 23/5/2022, Nguyễn Minh H1 có hành vi sử dụng ma túy vào ngày 25/5/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Điền đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với B và H1 là đúng quy định.

Đối với Bùi Đình P có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý vào ngày 25/5/2022, Toà án nhân dân huyện Long Điền đã ra Quyết định số 32/2022/QĐ-TA ngày 11/7/2022 về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 14 tháng là đúng quy định.

Đối với Nguyễn Văn S1, qua làm việc và cho tiến hành đối chất với H, S1 không thừa nhận đã bán ma túy cho H. Ngoài lời khai của H không còn chứng cứ nào khác nên không có cơ sở để xử lý đối với S1.

[6] Về vật chứng trong vụ án:

- 06 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa ma túy đá và khay, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 209/1, 209/2, 209/3 cùng ngày 03/6/2022; Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, màu đỏ đen, màn hình bị bể, đã qua sử dụng bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy, là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 2 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 7 (bảy) năm 3 (ba) tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung của hai tội trên bị cáo phải chấp hành là 9 (chín) năm 3 (ba) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày 26-5-2022.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 06 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa ma túy đá và khay, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 209/1, 209/2, 209/3 cùng ngày 03/6/2022; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, màu đỏ đen, màn hình bị bể, đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên hiện đang được cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 04/BB-CCTHADS ngày 07-10-2022).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10-11-2022), bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để yêu cầu xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh BRVT;
- Tòa án nhân dân tỉnh BRVT;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh BRVT;
- Công an tỉnh BRVT(PV06)
- VKS huyện Long Điền;
- CA huyện Long Điền;
- Chi cục THADS huyện Long Điền;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thu Hiền